

Số: /TB-CĐCĐ

Kon Tum, ngày 07 tháng 01 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp năm 2022

Căn cứ Giấy chứng nhận số 81/2021/GCNDKHD-TCGDNN ngày 05/8/2021 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp cấp cho Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum; Giấy chứng nhận số 81a/2021/GCNDKBS-TCGDN ngày 01/9/2021; Giấy chứng nhận số 81b/2021/GCNDKBS-TCGDN ngày 30/12/2021 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc đăng ký bổ sung hoạt động Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-CĐCĐ ngày 07/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên năm 2022.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum Thông báo tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp năm 2022, với các thông tin cụ thể như sau:

#### I. Chỉ tiêu tuyển sinh

##### 1. Trình độ cao đẳng, trung cấp, hệ chính quy: 1.075 chỉ tiêu.

TT	Ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Chỉ tiêu (Dự kiến)
<b>I.</b>	<b>Trình độ cao đẳng</b>		<b>635</b>
1.	Giáo dục Mầm non	51140201	150
2.	Kế toán	6340301	30
3.	Dịch vụ pháp lý	6380201	30
4.	Tiếng Anh du lịch	6220217	30
5.	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6480102	30
6.	Công tác xã hội	6760101	35
7.	Quản trị văn phòng	6340403	30
8.	Nông nghiệp công nghệ cao	6620131	30
9.	Lâm sinh	6620202	30
10.	Chăn nuôi	6620119	30
11.	Điều dưỡng	6720301	40
12.	Dược	6720201	40
13.	Hộ sinh	6720303	40
14.	Công nghệ ô tô	6510216	30
15.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	30
16.	Chế tạo thiết bị cơ khí	6520104	30

<b>TT</b>	<b>Ngành, nghề đào tạo</b>	<b>Mã ngành, nghề</b>	<b>Chỉ tiêu (Dự kiến)</b>
<b>II.</b>	<b>Trình độ trung cấp</b>		<b>440</b>
1.	Y sĩ đa khoa	5720101	25
2.	Kế toán doanh nghiệp	5340302	25
3.	Pháp luật	5380101	25
4.	Tiếng Anh Du lịch	5220217	25
5.	Hành chính văn phòng	5320305	20
6.	Hướng dẫn du lịch	5810103	25
7.	Nông nghiệp công nghệ cao	5620131	20
8.	Lâm sinh	5620202	25
9.	Nuôi trồng thủy sản nước ngọt	5620304	20
10.	Trồng trọt	5620110	25
11.	Chăn nuôi - Thú y	5620120	25
12.	Công nghệ ô tô	5510216	25
13.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	5510303	20
14.	Chế tạo thiết bị cơ khí	5520104	25
15.	Điện công nghiệp	5520227	25
16.	Vận hành điện trong nhà máy thủy điện	5520251	25
17.	Cắt gọt kim loại	5520121	10
18.	Hàn	5520123	25
19.	May thời trang	5540205	25

**2. Trình độ sơ cấp: 1.370 chỉ tiêu.**

<b>TT</b>	<b>Nghề đào tạo</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Nghiệp vụ lễ tân	90	
2.	Du lịch cộng đồng	90	
3.	Tiếng Hàn Quốc	50	
4.	Nhân viên y tế thôn làng	100	
5.	Cô đỡ thôn bản	80	
6.	Hàn điện	50	
7.	Vận hành máy xúc	60	
8.	Nề hoàn thiện	80	
9.	Kỹ thuật chế biến món ăn	120	
10.	Lái xe ô tô hạng B2	250	
11.	Lái xe ô tô hạng C	70	
12.	Vận hành điện trong nhà máy thủy điện	60	
13.	Dệt thổ cẩm	90	
14.	Nề cốt thép	90	
15.	Kinh doanh vận tải đường bộ	90	

### 3. Liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Trình độ đào tạo liên thông
1.	Công tác xã hội	Từ trung cấp lên cao đẳng
2.	Tiếng Anh du lịch	Từ trung cấp lên cao đẳng
3.	Nông nghiệp công nghệ cao	Từ trung cấp lên cao đẳng
4.	Lâm sinh	Từ trung cấp lên cao đẳng
5.	Công nghệ ô tô	Từ trung cấp lên cao đẳng
6.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Từ trung cấp lên cao đẳng
7.	Chế tạo thiết bị cơ khí	Từ trung cấp lên cao đẳng
8.	Trồng trọt	Từ sơ cấp lên trung cấp
9.	Vận hành điện trong nhà máy thủy điện	Từ sơ cấp lên trung cấp
10.	May thời trang	Từ sơ cấp lên trung cấp

## II. Đối tượng tuyển sinh, phương thức xét tuyển, thời gian đào tạo

### 1. Đối tượng tuyển sinh

#### 1.1. Đối tượng tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp hệ chính quy:

a) Trình độ trung cấp: Người đã tốt nghiệp trung học cơ sở (viết tắt là THCS) và tương đương trở lên.

b) Trình độ cao đẳng: Người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (viết tắt là THPT) và tương đương trở lên.

#### 1.2. Đối tượng tuyển sinh liên thông trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

a) Đối tượng tuyển sinh liên thông trình độ trung cấp

- Người có chứng chỉ sơ cấp, sơ cấp nghề cùng ngành, nghề và có bằng tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp trung cấp thứ hai.

b) Đối tượng tuyển sinh liên thông trình độ cao đẳng

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

### **1.3. Đối tượng tuyển sinh trình độ sơ cấp**

- Những người từ đủ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

- Trường hợp học nghề để làm việc cho người sử dụng lao động thì phải đủ 14 tuổi và phải có đủ sức khỏe phù hợp với yêu cầu của nghề.

## **2. Phương thức xét tuyển**

- Trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non: Xét tuyển kết quả học bạ lớp 12 hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT kết hợp thi môn năng khiếu (Đọc diễn cảm, Hát, Kể chuyện). Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trình độ cao đẳng giáo dục nghề nghiệp và trình độ trung cấp thuộc nhóm ngành sức khỏe: Xét tuyển kết quả học bạ lớp 12 hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT.

- Trình độ trung cấp giáo dục nghề nghiệp: Xét tuyển kết quả học bạ lớp 9 hoặc lớp 12.

- Trình độ sơ cấp: Xét tuyển (theo nhu cầu người học).

- Liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp: Xét tuyển.

## **3. Thời gian, phương thức và địa điểm đào tạo**

### **a) Thời gian đào tạo**

- Trình độ cao đẳng: Từ 2,5 năm đến 3 năm.

- Trình độ trung cấp: Từ 1,5 năm đến 2 năm.

- Liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp: Từ 1 năm đến 2 năm (người học tích lũy đủ số lượng mô đun hoặc tín chỉ theo từng chương trình đào tạo).

- Trình độ sơ cấp: Từ 3 tháng đến dưới 1 năm.

b) Phương thức đào tạo: Đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ.

c) Địa điểm đào tạo: Tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum.

## **III. Thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ**

### **1. Thời gian nhận hồ sơ**

- Đối với trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non: Tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với nhóm ngành thuộc hệ thống Giáo dục nghề nghiệp: Tuyển sinh liên tục trong năm, từ tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

- Liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp: Nhận hồ sơ liên tục trong năm.

- Đối với trình độ sơ cấp: Tuyển sinh liên tục trong năm.

## **2. Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ**

a) Nộp hồ sơ trực tiếp tại: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả đơn hàng, thuộc Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum.

- Địa chỉ: Số 347 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Điện thoại liên hệ: 02603.864.929; Di động 0967.318.201 – Hotline/Zalo: 0846.864.929

b) Đăng ký trực tuyến

- Tại địa chỉ: <http://tuyensinh.ktcc.edu.vn/vi/nvform/dangkytructuyen-5/>

- Theo dõi thông tin tuyển sinh tại website: <http://ktcc.edu.vn/> hoặc <http://tuyensinh.ktcc.edu.vn/>

- Tương tác trực tiếp tại Fanpage facebook: Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum hoặc tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/ktcc.edu.vn/>

## **3. Hồ sơ tuyển sinh<sup>1</sup>**

a) Đối với trình độ cao đẳng, trung cấp

- Đơn đăng ký tuyển sinh (có mẫu tại Phụ lục kèm theo);

- Học bạ THCS hoặc THPT hoặc bảng điểm thi THPT (bản sao có chứng thực);

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc THPT hoặc tương đương (bản sao có chứng thực);

- Hộ khẩu thường trú (bản sao có chứng thực);

- 2 bì thư dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại để liên hệ.

b) Đối với trình độ sơ cấp

- Đơn đăng ký tuyển sinh (có mẫu tại Phụ lục II kèm theo);

- Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân (bản sao có chứng thực);

- 2 bì thư dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại để liên hệ.

c) Đối với liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp

- Đơn đăng ký tuyển sinh (có mẫu tại Phụ lục I kèm theo);

- Học bạ THCS hoặc THPT hoặc bảng điểm thi THPT (bản sao có chứng thực);

---

<sup>1</sup> Đối với hồ sơ tuyển sinh điện tử, hồ sơ chính sách điện tử, người học cung cấp hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ cao đẳng, trung cấp bằng bản gốc cho viên chức trực tiếp tư vấn tuyển sinh, thành phần gồm: Đơn đăng ký xét tuyển sinh, bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THCS/THPT, học bạ THCS/THPT, giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng nhận hộ nghèo (nếu có), các hồ sơ chế độ chính sách khác (nếu có).

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc THPT hoặc tương đương (bản sao có chứng thực);
- Văn bằng tốt nghiệp sơ cấp/trung cấp/cao đẳng (bản sao có chứng thực);
- Hộ khẩu thường trú (bản sao có chứng thực);
- 2 bì thư dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại để liên hệ.

#### **IV. Chế độ ưu đãi**

- Nhà trường thực hiện miễn, giảm học phí theo quy định của Nhà nước.
- Mức học phí thấp<sup>2</sup> (thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo).
- Học sinh, sinh viên tham gia học tập tại Trường được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước như: Chính sách nội trú; chính sách hỗ trợ chi phí học tập; trợ cấp xã hội,... Ngoài ra, HSSV còn được hưởng chính sách tín dụng sinh viên, chính sách học bổng khuyến khích học tập, học bổng của tổ chức Hessen CHLB Đức, ADB,... và hỗ trợ học bổng của các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.
- Nhà trường có khu nội trú cho sinh viên (có nhu cầu đăng ký ở nội trú), miễn phí phòng ở đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo...
- Nhà trường liên kết với các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thực tập, nâng cao tay nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường; tổ chức đào tạo Tiếng Nhật để tuyển chọn, đưa học sinh, sinh viên đi học tập và làm việc tại Nhật Bản được miễn mọi chi phí.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum kính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị, cá nhân quan tâm phổ biến rộng rãi, để người có nhu cầu biết, đăng ký theo học.

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh (thay báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Phòng Lao động - TB&XH các huyện, thành phố;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Ban Giám hiệu nhà trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Trí Khải**

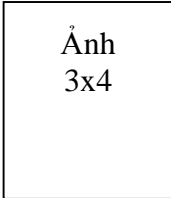
<sup>2</sup> Quyết định số 1462/QĐ-CĐCĐ ngày 04/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc ban hành mức thu học phí năm học 2021-2022.



**Phụ lục II**  
**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**  
**CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH**

**1. Số phiếu:**

*(Thí sinh không ghi mục này. Trường sẽ đánh số phiếu khi thu phiếu)*

**2. Trình độ:** Sơ cấp

**3. Tên trường đăng ký:** TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM

Ngành/nghe: .....

**4. Họ và tên đầy đủ của thí sinh:** .....

*(Viết đúng như trong giấy khai sinh bằng chữ in hoa)*

Giới tính: Nam: , Nữ:

**5. Ngày, tháng, năm sinh:** .....

**6. Dân tộc:** .....

**7. Hộ khẩu thường trú:** {số nhà, đường, phố, thôn, bản, xã (phường), huyện (thành phố), tỉnh}

.....

**8. Giấy chứng minh nhân dân/CCCD số:**

**9. Gửi giấy báo kết quả trúng tuyển cho:** .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

*Kon Tum, ngày tháng năm 2022*  
**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*